

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:343/2023/HSST

Ngày 23-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 334/2023/TLST-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 331/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Phan Minh H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/6/2000

Nơi cư trú: Xóm 2, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1975 và con bà Phan Thị P, sinh năm 1977; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Vũ Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1998, có 01 con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Vũ Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, Xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Người chứng kiến:

1, Anh Lê Ngọc P, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, phường TV, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên
 2, Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 (vắng mặt)
 Địa chỉ: Tổ 9, phường QV, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 09/8/2023, tổ công tác Công an phường QV , thành phố TN làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 09 phường QV , thành phố TN phát hiện 01 thanh niên đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH màu trắng, BKS 20H1 – 373.86 dừng đỗ bên lề đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra nam thanh niên điều khiển xe mô tô khai họ tên Nguyễn Phan Minh H, sinh năm 2000, trú tại xóm 02 xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và tự nguyện lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu vàng chứa 02 túi nilon màu trắng; trong đó có 01 túi nilon màu trắng chứa 05 viên nén màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, H khai viên nén màu trắng và tinh thể màu trắng là ma túy dạng kẹo và ke của H và tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH mang BKS 20H1 - 373.86. Tổ công tác tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Phan Minh H; kết quả khám xét thu giữ vật chứng gồm có: 01 điện tử màu đen, có chữ POCKET, SCALE; 01 cân điện tử màu trắng; 20 túi nilon màu trắng kích thước (05cm x 10cm); 04 túi nilon màu vàng, mặt ngoài mỗi túi đều có ký tự "CHALI", bên trong mỗi túi đều chứa chất bột màu vàng, 02 túi nilon màu vàng mặt ngoài mỗi túi đều có ký tự CAMELLIA bên trong đều chứa chất bột màu vàng, 01 túi nilon màu vàng.

Cũng trong ngày 09/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu (H) có khối lượng như sau: Chất tinh thể màu trắng có khối lượng 4,703 gam và số viên nén màu trắng có khối lượng 2,143 gam, lấy toàn bộ số chất tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu H1 và viên nén màu trắng trên niêm phong ký hiệu H2 gửi giám định.

Đối với các chất ma túy trong 02 túi nilon màu vàng, mặt ngoài mỗi túi đều có ký tự "CAMELLIA"; 04 túi màu vàng mặt ngoài mỗi túi có ký tự "CHALI" đều chứa chất bột màu vàng bám dính vào túi nilon nên Phòng kỹ thuật hình sự không cân xác định được khối lượng chính xác của những túi nilon nêu trên. Tất cả các túi được đưa vào một phong bì, dán kín lại và ký hiệu A1 để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1014/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là: 4,703 gam; Mẫu viên nén màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H2 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng thu giữ ban đầu là: 2,143 gam

Tại bản kết luận giám định số 5993/KL-KTHS ngày 22/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các mẫu chất bột màu vàng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định đều là ma túy loại: Methamphetamine, MDMA và Nimetazepam khối lượng mẫu, khối lượng các chất ma túy như sau:

Mẫu	Khối lượng(gam) mẫu	Khối lượng Methamphetamine (gam)	Khối lượng MDMA (gam)
Chất bột trong 04 túi nhãn "CHALI"	10,818	0,118	1,936
Chất bột trong 02 túi nhãn "CAMELLIA"	3,303	0,019	0,244

Hiện nay Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng Nimetazepam nên không xác định được khối lượng Nimetazepam có trong các mẫu gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phan Minh H khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 09/8/2023, H đang ở nhà trọ thuộc tổ 11, phường ĐQ thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên thì có người tên Q gọi số điện thoại 0366.189.604 đến cho H với nội dung "Em nhặt túi nilon màu đen bên trong có 01 hộp giấy bé chứa ma túy tổng hợp gồm Ke, Kẹo cùng 1 hộp giấy to để ở chân cột điện đầu ngõ vào nhà trọ của H, đồng thời bảo H cầm về đi Ship cho khách (bán cho khách) cần mua". H đồng ý rồi đi xe mô tô BKS 20 H1 - 373.86 (là xe của vợ H) đi ra nơi Q mô tả để lấy túi nilon. Ra đến nơi H cầm túi nilon màu đen này mang về phòng trọ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Q gọi điện cho H bảo mang ma túy Ke, Kẹo đi bán cho một người nam giới không quen biết tại khu vực cầu sắt gần quán Đức Huệ thuộc tổ 09, phường QV, thành phố TN. Lúc này tại phòng trọ, H mở túi nilon ra xem thấy trong hộp giấy nhỏ hơn có 01 túi nilon chứa 05 viên ma túy thuốc lắc và 01 nilon chứa ma túy Ketamine, H cuộn 02 túi ma túy vào 01 tờ giấy màu trắng cất vào trong một túi nilon màu vàng sau đó cất vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô đem đến khu vực cầu sắt gần quán ĐH thuộc tổ 9, phường QV, TP TN để bán cho khách. Đến khoảng gần 16 giờ cùng ngày H đến và đứng ở đường dân sinh gần cầu sắt thì gặp tổ công tác Công an phường QV, TP TN làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra và khám xét thu giữ vật

chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 04 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: H1,H2,H3,ĐTH; 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKETSCALE.; 01 cân điện tử màu trắng; 20 túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 10cm; 01 túi nilon màu vàng; 1 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu 5993/KL -KTHS. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Ngày 19/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên ra quyết định số 87/QĐ - ĐCSMT trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH màu trắng, BKS 20H1 - 373.86 cho chị Vũ Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1998 trú tại xóm ĐP, xã CN, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 336/CT-VKSTPTN, ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Phan Minh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Nguyễn Ngọc V trình bày: Chiếc xe mô tô SH màu trắng BKS 20H1-373.86, đăng ký xe mang tên Ngô Thùy D trú tại YT, TP, PY, Thái Nguyên là của chị mua của chị Nguyễn Thị T với giá 60.000.000 đồng năm 2022(có viết giấy mua bán) trước khi cưới bị cáo H, đây là tài sản riêng của chị. Ngày 09/8/2023 bị cáo H lấy xe đi công việc sau đó bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy chị không biết. Tại cơ quan điều tra chị có đơn xin lại tài sản và cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã trả lại cho chị chiếc xe mô tô nêu trên để chị quản lý sử dụng, nay chị không có ý kiến yêu cầu đề nghị gì.

Phản luận tội tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 336/CT-VKSNDTP ngày 02/11/2023 đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Minh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Minh H mức án từ 8 năm đến 9 năm tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 04 bì niêm phong ký hiệu

H1,H2,H3, 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKESTCALE, 01 cân điện tử màu trắng, 20 túi nilon màu trắng kích thước 5cmx10cm, 01 túi nilon màu vàng; 01 bì niêm phong ký hiệu 5993/KL-KTHS. Thu sung quỹ nhà nước một 01 điện thoại di động trong bì niêm phong ký hiệu ĐTH.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội và thành người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phan Minh H tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 09/8/2023, tại khu vực tổ 9, phường QV, thành phố TN, Nguyễn Phan Minh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,323 gam ma túy loại MDMA và 4,703 gam Ketamine và 0,137 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời. Nguồn gốc số ma túy trên theo H khai là của một người đàn ông tên Q, không rõ họ tên địa chỉ chỉ liên lạc qua số điện thoại 0366189604, Q gọi điện bảo H lấy ma túy như nêu trên ở chân cột điện đầu ngõ nhà trọ của H và mang đi bán cho một người không quen biết tại khu vực cầu sắt thuộc tổ 9, phường QV , thành phố TN thì bị công an phường QV phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản cáo trạng số 336/CT-VKSTPTN ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã

viện dẫn là có căn cứ.

Điều 251 Bộ luật hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

[3]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, làm phát sinh các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán kiếm lời là vi phạm pháp luật. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì:

“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét thấy bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH màu trắng BKS 20H1-373.86 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của chị Vũ Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1998 trú tại xóm Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là vợ của bị cáo, đây là tài sản riêng của chị V mua trước khi cưới bị cáo H, việc bị cáo H mang chiếc xe mô tô này đi mua bán mà chị V không biết, chị có đơn xin lại tài sản và cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã trả lại cho chị cho chị Vũ Nguyễn Ngọc V quản lý, sử dụng là phù hợp có căn cứ.

- Các bì niêm phong ký hiệu H1,H2,H3, ký hiệu 5993/KL-KTHS chứa ma túy hoàn lại sau giám định và chứa vỏ bao mẩu ban đầu, 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKESTCALE, 01 cân điện tử màu trắng, 20 túi nilon màu trắng (kích thước 5cm x10cm), 01 túi nilon màu vàng là vật cấm lưu thông và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đựng trong bì niêm phong ký hiệu ĐTH bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án:

Nguồn gốc số ma túy Nguyễn Phan Minh H khai nhận của người đàn ông tên Q không rõ họ tên địa chỉ chỉ liên lạc qua số thuê bao 0366189604. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thái Nguyên xác minh chủ thuê bao số điện thoại trên là của Đỗ Thúy H, sinh năm 2007, trú tại xóm H, thành phố TN, hiện nay chị H không còn sử dụng thuê bao này và không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thái Nguyên không đủ căn cứ để làm rõ xử lý.

Ngoài ra trong vụ án này đối với chất ma túy thu giữ của H là loại Nimetazepam hiện nay Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng nên không xác định được khối lượng Nimetazepam có trong các mẫu gửi giám định nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để xử lý.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật

tổ tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Minh H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2.2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Minh H 8 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Phan Minh H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu H1, có ghi hoàn trả 4,563 gam mẫu H1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu vụ Nguyễn Phan Minh H về tội ma túy, mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy và Nguyễn Minh Thanh.

+ 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu H2 có ghi hoàn trả 1,923 gam mẫu H2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu vụ Nguyễn Phan Minh H về tội ma túy, mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy và Nguyễn Minh Thanh.

+ 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu H3 bên trong chứa bì niêm phong ban đầu mặt sau có chữ ký của Dương Thế Anh, Vũ Đăng Huy, Nguyễn Phan Minh H, Ma Đình Trường, Trần Đức Thúy, Nguyễn Thị H, Lê Ngọc P, mặt sau có 03 của cơ quan CSĐT công an thành phố Thái Nguyên.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu số 5993/KL-KTHS mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thị Thu Loan, Vũ Quang Huy và 02 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an.

+ 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKETSCALE

+ 01 cân điện tử màu trắng

+ 20 túi nilon màu trắng kích thước 5cm x10cm

+ 01 túi nilon màu vàng

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 bì ký hiệu ĐTH, bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng, Imei 355887108353163.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, ngày 22/11/2023).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Phan Minh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có

mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Duyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Duyên

